

TÂM QUAN TRỌNG VÀ MỘT SỐ NỘI DUNG Y ĐỨC CƠ BẢN CẦN GIÁO DỤC CHO SINH VIÊN NGÀNH Y Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

HÀ THỊ LEN*

Ngày nhận bài: 01/07/2016; ngày sửa chữa: 05/07/2016; ngày duyệt đăng: 06/07/2016.

Abstract: In current period, medical ethics has been paid attention by society as an emerging issue. Moreover, impacts of market economy require medical practitioners to obey medical rules. The article points out importance of ethics education and proposes some basic contents of ethics education for medical students in Vietnam today.

Keywords: Ethics, moral education for medical students now, reality of ethics.

1. Tâm quan trọng của giáo dục y đức (GDYĐ) cho sinh viên (SV) ngành Y ở Việt Nam hiện nay

Trong xã hội có bao nhiêu ngành nghề, sẽ có bấy nhiêu những chuẩn mực nghề nghiệp khác nhau. Nhưng không có nghề nào đặc biệt như nghề Y, khi mỗi lỗi lầm hay một thiếu sót (dù nhỏ nhất) có thể gây nên những tác hại lớn nhất đến sức khỏe và tính mạng của con người. Do vậy, ngoài đào tạo và rèn luyện về chuyên môn nghiệp vụ cần coi trọng giáo dục rèn luyện đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ y tế. Người làm nghề Y không những cần có tài năng, mà đặc biệt cần có tấm lòng nhân ái, thấu hiểu tình người để có thể cảm thông, chia sẻ, làm vơi đi nỗi đau khổ của người bệnh. Quan trọng hơn, từ yêu thương con người, thầy thuốc sẽ nhiệt tình cứu chữa bệnh nhân, trau dồi năng lực và hăng say nghiên cứu các phương pháp trị bệnh tốt hơn. Do đó, công việc của thầy thuốc có thể là hạnh phúc, cũng có thể là bất hạnh cho mọi người nếu thầy thuốc thiếu y đức.

Tuy nhiên, với sự tác động tiêu cực của nền kinh tế thị trường, đã có một số ít thầy thuốc có thái độ thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm trước nỗi đau của người bệnh; chạy theo những lợi ích cá nhân bất chấp lương tâm, danh dự của mình, của nghề để trục lợi, cố tình "làm giàu" trên sức khỏe người bệnh. Hiện tượng "phong bì lót tay", coi trọng vật chất, làm biến dạng hình ảnh tốt đẹp của người thầy thuốc chân chính. Vì vậy, GDYĐ đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc tạo lập nền tảng vững chắc cho quá trình hình thành và phát triển nhân cách SV ngành Y một cách toàn diện. Cụ thể:

- GDYĐ cho SV góp phần nâng cao nhận thức về trách nhiệm, lương tâm và nghĩa vụ đối với người bệnh; từ đó, giúp SV hình thành hành vi đạo đức đúng

đắn trong quan hệ với đồng nghiệp, bệnh nhân và với xã hội. Kết quả của công tác GDYĐ cũng phụ thuộc rất lớn vào nhân cách của người thầy, tấm gương y đức của các thế hệ cán bộ y tế đi trước đến việc học tập và thực hành tay nghề của SV trường Y. Để GDYĐ cho SV có hiệu quả cao, yếu tố tập thể giữ vai trò quan trọng, nhất là khi có sự tác động đồng thời của các lực lượng giáo dục như Nhà trường - Gia đình - Xã hội.

- GDYĐ còn góp phần khắc phục quan điểm đạo đức lạc hậu, ngăn chặn sự xuống cấp về mặt y đức trong một bộ phận SV ngành Y. Bên cạnh những mặt tích cực của cơ chế thị trường, những mặt tiêu cực đã ảnh hưởng rất lớn đến đời sống xã hội toàn dân, trong đó có SV ngành Y (như lối sống thực dụng, giá trị đạo đức bị đảo lộn và xuống cấp...). Vì vậy, GDYĐ cho SV ngành Y nhằm ngăn chặn sự xuống cấp về mặt y đức là vấn đề cấp thiết đặt ra trong giai đoạn hiện nay.

- GDYĐ giúp SV ngành Y nâng cao ý thức rèn đức, luyện tài, vì hạnh phúc của người bệnh. Người thầy thuốc cần am tường chuyên môn, luôn học tập và tích lũy kiến thức mới. Ngoài ra, mỗi người bệnh lại có những đặc điểm cơ địa khác nhau, nên cùng một loại bệnh nhưng thầy thuốc giỏi cần linh hoạt điều chỉnh sao cho phù hợp với mỗi người bệnh để đạt hiệu quả cao nhất. Từ đó, đòi hỏi mỗi SV luôn có ý thức học tập để trau dồi tri thức và rèn giũa đạo đức.

2. Một số nội dung y đức cơ bản cần giáo dục cho SV ngành Y ở Việt Nam hiện nay

2.1. Giáo dục sự cảm thông với bệnh nhân và người nhà bệnh nhân, tôn trọng quyền được khám và chữa bệnh của nhân dân.

Nghề Y được phân biệt với các nghề khác bởi nghĩa vụ đạo đức

* Trưởng Cao đẳng Y tế Thái Bình

nghề nghiệp mang tính đặc thù, đó là: chăm sóc, điều trị, cứu người, làm giảm nhẹ sự đau đớn của con người do bệnh tật và do các can thiệp y tế. Để hoàn thành nghĩa vụ nghề nghiệp, thầy thuốc phải vừa giỏi chuyên môn và vừa có đạo đức nghề nghiệp. Vì vậy, việc giáo dục SV ngành Y về lòng yêu nghề, yêu con người, có tấm lòng nhân ái và luôn có ý thức nâng cao đạo đức để hoàn thiện mình là việc làm không thể thiếu trong công tác GDYĐ cho SV hiện nay. Thầy thuốc phải có sự cảm thông, chia sẻ, đồng viên, giúp đỡ người bệnh để họ vui đi phần nào nỗi đau đớn về thể xác, khổ hạnh về tinh thần, từ đó yên tâm chữa bệnh.

Tôn trọng quyền được khám và chữa bệnh của nhân dân đồng nghĩa với tôn trọng quyền con người. Mỗi con người có quyền được chăm sóc và quyết định đối với tính mạng của mình. Đây là một trong những quyền cơ bản của người công dân nói chung và ngành Y nói riêng. Giáo dục cho SV tôn trọng người bệnh và người nhà người bệnh, đó là: tôn trọng tuổi, giới tính, dân tộc, tín ngưỡng của người bệnh; tôn trọng quyền của người bệnh khi thăm khám; đối xử công bằng với mọi người bệnh...

2.2. Giáo dục ý thức tôn trọng pháp luật. Giữa đạo đức và pháp luật có một phần giống nhau khi cả hai đều góp phần điều chỉnh hành vi con người sao cho phù hợp với lợi ích, yêu cầu chung của xã hội, bảo vệ trật tự kỉ cương xã hội. Trong đó, pháp luật không những là công cụ để quản lí Nhà nước, mà còn là môi trường thuận lợi cho sự hình thành và phát triển ý thức đạo đức. Ở nước ta hiện nay, việc tăng cường vai trò của pháp luật để bảo vệ và phát huy các giá trị đạo đức truyền thống (trong đó có GDYĐ cho SV ngành Y) đã trở thành yêu cầu cấp thiết. Đòi hỏi phải xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, giáo dục tuyên truyền để nâng cao ý thức cho SV ngành Y nói riêng và cho người dân nói chung. Đồng thời, giáo dục nhận thức để nâng cao ý thức đạo đức cho mỗi SV; từ đó, giúp họ có cách hành xử đúng với các chuẩn mực đạo đức và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.

Để hình thành thói quen nghề nghiệp đúng đắn; ý thức chấp hành nội quy, quy chế của bệnh viện; tôn trọng và thực hiện đúng pháp luật, ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường, SV phải nắm vững nội dung của *12 điều Y đức*, các nguyên tắc đạo đức y học cơ bản và những văn bản pháp luật của Nhà nước về khám chữa bệnh, quyền được khám chữa bệnh của nhân dân. Biết coi trọng tính mạng và sức khỏe của nhân dân như chính sức khỏe và tính mạng của người thân mình.

12 điều Y đức là những chuẩn mực đạo đức căn bản của người thầy thuốc. Thực hiện tốt *12 điều Y đức* sẽ góp phần tích cực nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, tạo được niềm tin của nhân dân đối với ngành y tế. Thầy thuốc cần cung cấp đầy đủ thông tin về bệnh tật cho người bệnh và chỉ được phép chữa trị khi được người bệnh hoặc người nhà bệnh nhân cho phép. Thầy thuốc không được phép “lừa dối” người bệnh hoặc nói quá về các chẩn đoán bệnh làm bệnh nhân hoang mang, lo lắng, ảnh hưởng đến tính mạng của người bệnh. Đồng thời, phải giáo dục cho SV ngành Y có ý thức về giữ gìn những bí mật liên quan đến bệnh và cuộc sống riêng tư người bệnh và gia đình người bệnh...

Hiện nay, ở nước ta đang thiếu một hệ thống chuẩn mực đạo đức của thầy thuốc phù hợp với thời kì mới và sự phát triển KT-XH. Hệ thống ấy không chỉ có khả năng định hướng hành động của thầy thuốc mà còn là tiêu chí đánh giá nỗ lực cống hiến của đội ngũ thầy thuốc đối với sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân. Mỗi Nhà nước, tùy theo hoàn cảnh cụ thể và phong tục tập quán của đất nước, đưa ra một số điểm quan trọng của Y đức vào luật và các văn bản dưới luật, quy định bắt buộc cả thầy thuốc và bệnh nhân phải tuân theo, đó là Y đạo. Y đạo là y đức đã được thể chế hóa thành các quy định, bắt buộc mọi người phải tuân thủ. Nói cách khác, Y đạo là con đường của ngành y, hành lang pháp lí mà người hành nghề y phải tuân thủ. Vì vậy, phải giáo dục cho SV ngành Y ý thức tôn trọng pháp luật, gắn giáo dục các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp là yêu cầu cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

2.3. Giáo dục ý thức tập thể, tinh thần đoàn kết, tôn trọng đồng nghiệp trong khám chữa bệnh. Giáo dục cho SV ý thức tập thể, tinh thần đoàn kết, thật thà, trung thực và giúp đỡ lẫn nhau trong học tập cũng như trong công việc là một đòi hỏi của cuộc sống. Nghề thầy thuốc là nghề đòi hỏi phải học suốt đời, bởi kiến thức y khoa rất rộng và thay đổi hàng ngày, nên họ phải luôn cập nhật, học hỏi để có thể theo kịp thời đại. Vì vậy, cần phải giáo dục cho SV có ý thức tập thể, luôn vì mọi người, vì cái chung, lợi ích của ngành, xã hội mà phấn đấu rèn luyện. Giáo dục tinh thần đoàn kết giữa bạn bè, đồng nghiệp, khiêm tốn, trung thực, thật thà và giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Thầy thuốc cần nỗ lực góp sức mình xây dựng tinh thần đoàn kết, thân ái với đội ngũ cán bộ y tế làm việc tại khoa, phòng bệnh viện; không được vụ lợi chức quyền và địa vị của mình; tôn trọng và thực hiện đúng các quy trình khám, chữa bệnh, không coi thường công

việc của những nhân viên y tế khác; hoàn thành tốt trách nhiệm chuyên môn của mình một cách khiêm tốn, có tinh thần học hỏi và cầu thị ở đồng nghiệp. Vì vậy, phải giáo dục cho SV những chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp để SV biết, hiểu và làm theo ngay khi đi thực tập tại các cơ sở y tế.

Giáo dục cho SV ngành Y luôn tôn trọng và chân thành trong các mối quan hệ với đồng nghiệp; tôn trọng các giá trị cá nhân của đồng nghiệp; quan hệ của thầy thuốc với đồng nghiệp không được ảnh hưởng đến các dịch vụ chăm sóc và quan hệ chuyên môn với bệnh nhân. Như vậy, giáo dục mối quan hệ với đồng nghiệp là nền tảng cho các hoạt động cung cấp dịch vụ chăm sóc có chất lượng và hơn hết là phục vụ cho quyền lợi của bệnh nhân.

2.4. Giáo dục tinh thần tự phê bình và phê bình, kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực. Nghề Y được coi là nghề cao quý. Trong khi đó, kiến thức y học thay đổi theo sự phát triển của khoa học kĩ thuật, nên thầy thuốc phải cập nhật kiến thức hàng ngày bằng cách tự đào tạo để nâng cao kiến thức của mình; tạo mọi cơ hội để thực hành nhằm nâng cao kĩ năng đến mức độ thành thục và tiếp nhận các kĩ thuật mới. Do vậy, SV ngành Y ngay từ khi học tại trường cũng phải tự giáo dục và tự đào tạo, tự tu dưỡng để có thái độ đúng đắn trong chuyên môn và tuân thủ các quy định về đạo đức y học.

Trong giai đoạn hiện nay, khi xã hội càng phát triển thì đời sống của nhân dân càng được cải thiện rõ rệt, nhu cầu khám và chữa bệnh của nhân dân ngày càng nhiều và cao lên. Điều này đòi hỏi SV cũng phải tự đấu tranh với bản thân mình, tự chiến thắng bản thân trước những cám dỗ về vật chất và tinh thần, xứng đáng là người thầy thuốc tương lai giỏi về chuyên môn, đẹp về đức. Bên cạnh đó, SV ngành Y phải dám đấu tranh chống lại những hiện tượng tiêu cực, phi văn hóa, lạc hậu trong ngành. Điều này giúp họ xác định đúng đắn động cơ, thái độ học tập, phấn đấu rèn luyện để trở thành người thầy thuốc tốt, giúp ích cho bản thân và xã hội.

Trong những năm gần đây, một bộ phận không nhỏ thầy thuốc đã bộc lộ lối sống thực dụng, chạy theo đồng tiền, bị lợi ích vật chất chi phối dẫn đến suy thoái đạo đức nghề nghiệp. Đồng tiền đã trở thành câu nói cho mỗi quan hệ thầy thuốc với bệnh nhân, điều chỉnh cho mỗi quan hệ này, đồng thời góp phần quyết định chất lượng dịch vụ y tế. Vì vậy, cần giáo dục cho SV ngành Y tinh thần phê và tự phê, đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực trong ngành sẽ giúp SV miễn dịch với các cám dỗ, cạm bẫy nghề nghiệp, không dung túng, vào hòa với các

hành vi sai trái; từ đó, hình thành năng lực chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.

2.5. Giáo dục ý thức và thực hành tiết kiệm trong khám chữa bệnh. Vận dụng chữ “Kiệm” mà Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn, thầy thuốc phải có tinh thần khắc phục khó khăn về cơ sở vật chất; phát huy sáng kiến điều trị trong điều kiện cụ thể của bệnh viện hay cơ sở y tế; lựa chọn phương pháp điều trị ít tốn kém và mang lại hiệu quả cao cho người bệnh; tránh sự lãng phí về thời gian, tiền bạc cho bệnh nhân và Nhà nước.

Thầy thuốc phải được giáo dục về lối sống lành mạnh trong mọi mối quan hệ, không để lợi ích cá nhân ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả trong hoạt động khám chữa bệnh, không gợi ý, sách nhiễu bệnh nhân (đó là “Liêm”). Vì vậy, phải giáo dục cho SV hiểu và thông cảm, có ý thức và hành động thực hành tiết kiệm trong khám chữa bệnh. Mỗi SV cần nhận thức đầy đủ và thực hành tiết kiệm mọi lúc, mọi nơi, từ việc nhỏ đến việc lớn. Tôn trọng giữ gìn của công, không sử dụng lãng phí điện, nước, dụng cụ y tế...

Môi trường chủ yếu mà thầy thuốc tiếp xúc liên tục là bệnh viện, vì vậy, phải giáo dục cho SV ý thức và thực hành tiết kiệm trong khám, chữa bệnh, giúp cho bệnh viện phần nào với đi gánh nặng về kinh tế mà họ phải chi trả trong quá trình điều trị; chống lại mọi biểu hiện lãng phí, làm việc không hiệu quả, bót xén thuốc, vật tư y tế của bệnh nhân.

Hơn nữa, cần giáo dục SV ngành Y ý thức tiết kiệm trong khám bệnh: không sử dụng những xét nghiệm không cần thiết trong chẩn đoán bệnh, gây tốn kém tiền của Nhà nước và người bệnh. Giáo dục SV khi chữa bệnh không nên lạm dụng kháng sinh ngoại vừa đắt vừa lãng phí tiền của của người bệnh, trong khi kháng sinh nội vừa rẻ tiền vừa rất tốt; hoặc điều trị “bao vây” bằng nhiều thứ thuốc kéo dài ngày cho bệnh nhân. Do vậy, ngay từ trên ghế giảng đường, SV phải được giáo dục về ý thức tiết kiệm trong khám chữa bệnh. □

Tài liệu tham khảo

- [1] G. Bandzelaze (1985). *Đạo đức học* (tập 1, 2). NXB Giáo dục.
- [2] Đàm Thị Tuyết (chủ biên) (1996). *Bài giảng Tâm lí Y học - Y đức*. NXB Y học.
- [3] Nguyễn Trinh Cơ (1983). *Những vấn đề về triết học y học*. NXB Khoa học.
- [4] D.I. Pixarep (1970). *Những vấn đề cơ bản của Đạo đức y học*. NXB Y học.
- [5] Trường Đại học Y (2011). *Đạo đức y học*. NXB Y học.